



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

SỔ TAY VĂN HÓA TỔ CHỨC

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM



Hà Nội, tháng 4 năm 2025



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

SỔ TAY VĂN HÓA TỔ CHỨC

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

Hà Nội, tháng 4 năm 2025

LỜI MỞ ĐẦU

Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội, có tư cách pháp nhân, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam, phấn đấu vì sự phát triển của phụ nữ và bình đẳng giới. Trong suốt chiều dài lịch sử gần 95 năm thành lập, Hội LHPN Việt Nam đã không ngừng phát triển và trở thành một tổ chức chính trị - xã hội lớn mạnh, rộng khắp, vận động, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia tích cực và đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cán bộ Hội các cấp là những người luôn sẵn sàng vượt qua khó khăn, thử thách, cống hiến ở mọi miền đất nước vì sự bình đẳng và phát triển của phụ nữ. Hội viên của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam luôn gương mẫu, đi đầu trong phong trào phụ nữ, hoạt động Hội. Tất cả cùng nhau đóng góp công sức, trí tuệ, hun đúc nhiều giá trị văn hóa của tổ chức Hội, trong đó giá trị cốt lõi là Đoàn kết - Nhân văn - Sáng tạo - Khát vọng - Phát triển. Những giá trị đó được khơi nguồn, kiến tạo, phát triển theo dòng chảy thời gian và được giữ gìn, bồi đắp qua các thế hệ cán bộ, hội viên.

Với mong muốn đưa các giá trị văn hóa tổ chức Hội ngày càng phát triển lan tỏa sâu rộng, tác động đến môi trường làm việc, phong cách lãnh đạo, chuẩn mực nghề nghiệp của mỗi cán bộ Hội, ý thức trách nhiệm của cán bộ, hội viên, tạo nền tảng vững chắc để tổ chức Hội phát triển bền vững, Trung ương Hội LHPN Việt Nam ban hành **Sổ tay văn hóa tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam** (Sổ tay) để phổ biến, tuyên truyền đến cán bộ, hội viên cả nước.

Sổ tay định hướng hành vi, giao tiếp và phong cách làm việc cho toàn thể cán bộ Hội, hội viên; giúp xây dựng môi trường làm việc tích cực, hiệu quả, đoàn kết, chuyên nghiệp, sáng tạo; thúc đẩy sự tôn trọng, hợp tác giữa các thành viên, từ đó phát huy tối đa năng lực, sở trường, tạo nên sự thống nhất trong việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, sứ mệnh của tổ chức Hội. Đồng thời, Sổ tay là công cụ tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, phụ nữ về tổ chức Hội; góp phần nâng cao uy tín, vị thế của tổ chức Hội ở trong nước và quốc tế.

Bản sắc văn hóa, những cam kết của cán bộ Hội, hội viên trong việc hiện thực hóa tầm nhìn, giá trị cốt lõi được khái quát trong cuốn Sổ tay là chất xúc tác kết nối mạnh mẽ giữa cán bộ, hội viên với tổ chức Hội LHPN Việt Nam và ngược lại. Sổ tay là công cụ giúp mọi cán bộ, hội viên thấm nhuần giá trị cốt lõi, thực hiện trách nhiệm xã hội, phát huy tinh thần phụ nữ Việt Nam vì bình đẳng, phát triển và hạnh phúc./.



MỤC LỤC

Lời mở đầu	3
Phần 1: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM	5
1. Thông tin chung	6
2. Địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	6
3. Hệ thống tổ chức của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	10
4. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam - Những chặng đường vẻ vang dưới lá cờ của Đảng	12
5. Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các tổ chức tiền thân qua các thời kỳ	18
Phần 2: BẢN SẮC VĂN HÓA TỔ CHỨC HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM	23
1. Tầm nhìn	24
2. Sứ mệnh	24
3. Giá trị cốt lõi của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	24
4. Biểu trưng (Logo) Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	25
5. Bộ nhận diện dành cho cán bộ Hội	26
Phần 3: THỰC THI VĂN HÓA TỔ CHỨC HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM	27
I. Đối với cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp	28
1. Xây dựng văn hóa giao tiếp, hội họp	28
2. Xây dựng môi trường làm việc	29
3. Rèn luyện phong cách cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	29
4. Tích cực, tiên phong, gương mẫu rèn luyện các tiêu chí của phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới”	30
II. Đối với hội viên Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	31

Phần
1

**GIỚI THIỆU CHUNG
VỀ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**





1. Thông tin chung

- Tên tiếng Việt: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
- Tên tiếng Anh: Vietnam Women's Union
- Địa chỉ trụ sở cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: Số 39 phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84-24)39718157 - Fax: (84-24) 39713143
- Email: vwu@vwu.vn
- Website: hoilhpn.org.vn
- Ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam¹: 20 tháng 10 năm 1930

2. Địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

2.1. Địa vị pháp lý

Hội LHPN Việt Nam là “tổ chức chính trị - xã hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; cùng các tổ chức thành viên khác của Mặt trận phối hợp và thống nhất hành động trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”.

(Khoản 2, Điều 9, Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013)

2.2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội LHPN Việt Nam

• Chức năng

- Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, tham gia quản lý Nhà nước.
- Đoàn kết, vận động phụ nữ thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới.

¹ Mặc dù Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chính thức ra mắt ngày 20/10/1946 tại Nhà hát Lớn, Hà Nội nhưng căn cứ vào Nghị quyết về Phụ nữ vận động đồng thời căn cứ vào Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội (10/1930), Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ IV (1974) đã quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Hội nghị thống nhất Hội Liên hiệp Phụ nữ toàn quốc giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam, họp tại thành phố Hồ Chí Minh (6/1976) quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Tại Thông báo số 382-TB/TW ngày 15/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Bí thư Trung ương Đảng đồng ý lấy ngày 20/10 hằng năm là ngày “Phụ nữ Việt Nam”

• **Nhiệm vụ**

- Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, lối sống; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Vận động các tầng lớp phụ nữ chủ động, tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; vận động, hỗ trợ phụ nữ nâng cao năng lực, trình độ, xây dựng gia đình hạnh phúc, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ.

- Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ, gia đình, trẻ em và bình đẳng giới; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ.

- Xây dựng, phát triển tổ chức Hội vững mạnh.

- Đoàn kết, hợp tác với phụ nữ các nước, các tổ chức, cá nhân tiến bộ trong khu vực và thế giới vì bình đẳng, phát triển và hòa bình.

*(Theo Điều 1, Điều 2 Điều lệ Hội LHPN Việt Nam
thông qua tại Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII)*

2.3. Chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam

• **Chức năng**

Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam (sau đây gọi là Cơ quan Trung ương Hội) là cơ quan chuyên trách của Hội LHPN Việt Nam ở cấp Trung ương, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội thực hiện Điều lệ Hội LHPN Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Hội, phong trào phụ nữ, công tác bình đẳng giới của Trung ương Hội LHPN Việt Nam.

• **Nhiệm vụ**

(1) Tham mưu thực hiện:

a) Nghiên cứu cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến phụ nữ, bình đẳng giới; Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc; các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam; để tổ chức thực hiện trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam và Cơ quan Trung ương Hội;



b) Đề xuất, tham gia với Đảng, Nhà nước các chủ trương, đường lối, chính sách liên quan đến phụ nữ, trẻ em, hội viên, công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ;

c) Tham mưu cho Thường trực Đoàn Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ; hoạch định chiến lược, dẫn dắt, định hướng hoạt động cho các cấp Hội LHPN Việt Nam;

d) Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị; tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

(2) Chủ trì, phối hợp:

a) Tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ;

b) Tổng hợp, thông tin về tình hình phụ nữ, hội viên, công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Thường trực Đoàn Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Trung ương Hội;

c) Giữ mối quan hệ công tác với các cơ quan của Đảng, Nhà nước; các bộ, ngành, đoàn thể; các tổ chức kinh tế - xã hội; cấp ủy địa phương để tổ chức thực hiện công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ;

d) Sơ kết, tổng kết công tác Hội LHPN Việt Nam; công tác bình đẳng giới; phong trào phụ nữ theo phân công, phân cấp;

đ) Thực hiện đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam và những nội dung công tác khác có liên quan;

e) Nghiên cứu khoa học liên quan đến phụ nữ, hội viên, công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ;

g) Quản lý tài chính, tài sản, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(3) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam và Cơ quan Trung ương Hội;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, các chủ trương, nghị quyết, chương trình công tác Hội LHPN Việt Nam, công tác bình đẳng giới và phong trào phụ nữ; các chương trình phối hợp, các nghị quyết liên tịch giữa Trung ương Hội LHPN Việt Nam với các bộ, ngành, đoàn thể và các tổ chức khác;

c) Tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

(4) Thực hiện nhiệm vụ khác do Thường trực Đoàn Chủ tịch, Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Trung ương Hội giao.

(Theo Điều 1, Điều 2 Quyết định số 221-QĐ/TW ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam)

2.4. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện

• Chức năng

Các cơ quan chuyên trách của Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Hội LHPN cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác Hội; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Hội theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan.

• Nhiệm vụ

Tham mưu, giúp việc Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội LHPN cùng cấp thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội LHPN cùng cấp và phong trào phụ nữ theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của tổ chức Hội cấp trên; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan;

- Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội LHPN Việt Nam, các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp;

- Sơ kết, tổng kết công tác Hội và phong trào phụ nữ theo phân công, phân cấp;



- Quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác Hội Phụ nữ;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội LHPN cùng cấp giao.

(Khoản 1, 2 Điều 7 Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện)

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện sẽ thực hiện theo mô hình bộ máy mới.

2.5. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp cơ sở

Hội LHPN cấp cơ sở là cấp trực tiếp triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào phụ nữ đến từng hội viên và phụ nữ tại địa bàn dân cư, cơ quan, đơn vị.

3. Hệ thống tổ chức của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

3.1. Hệ thống tổ chức và tư cách pháp nhân của các cấp Hội LHPN Việt Nam

Theo Điều 10, Điều lệ Hội LHPN Việt Nam quy định hệ thống tổ chức và tư cách pháp nhân của các cấp Hội, Hội LHPN Việt Nam gồm 04 cấp:

- Cấp Trung ương;
- Cấp tỉnh (bao gồm Hội LHPN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương);
- Cấp huyện (bao gồm Hội LHPN các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương);
- Cấp cơ sở (bao gồm Hội LHPN các xã, phường, thị trấn và tương đương).

Trung ương Hội; Hội LHPN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội LHPN các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Hội LHPN các xã, phường,

thị trấn có tư cách pháp nhân độc lập, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Ngoài ra, Hội LHPN Việt Nam có hai tổ chức thành viên là Hội Nữ trí thức Việt Nam và Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam.

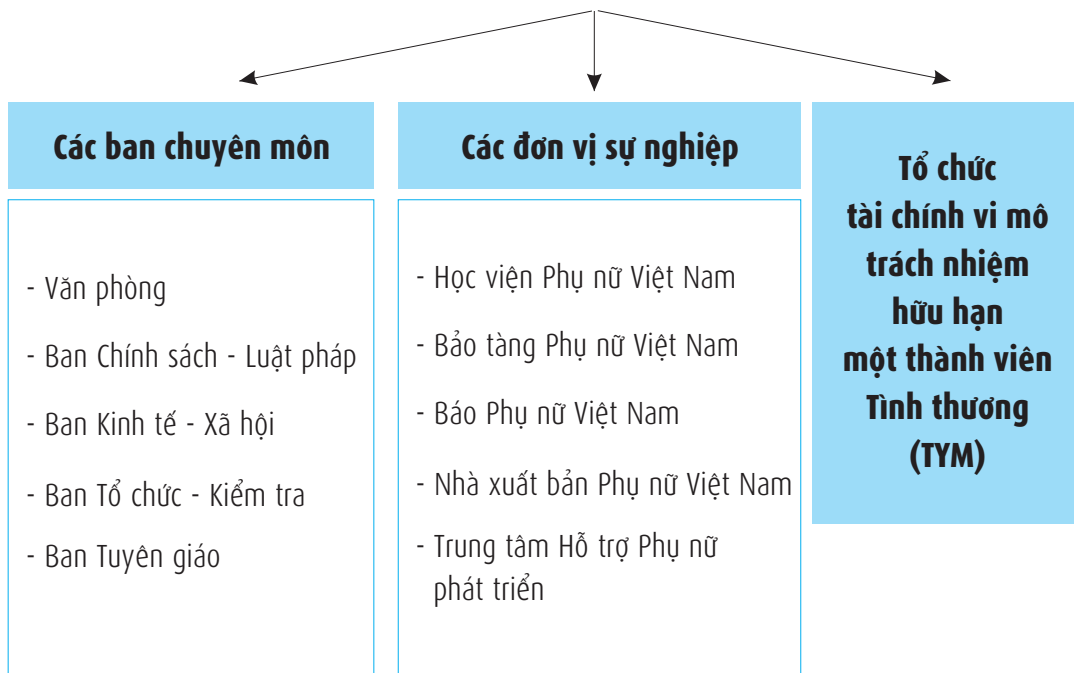
Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, hệ thống tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam gồm 03 cấp từ ngày 01/7/2025:

- Cấp Trung ương;
- Cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương);
- Cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố).

3.2. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam

Khoản 2, Điều 3 Quyết định số 221-QĐ/TW ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam quy định tổ chức bộ máy của cơ quan Trung ương Hội gồm:

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM



Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ nêu trên sẽ thực hiện theo mô hình bộ máy mới.



3.3. Cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện

a) Cấp tỉnh: Khoản 3, Điều 7 Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện quy định bộ máy chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh: “Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh xem xét quyết định thành lập tối đa 4 ban chuyên môn, gồm: Văn phòng; Ban xây dựng tổ chức Hội; Ban tuyên giáo - chính sách luật pháp; Ban gia đình xã hội - kinh tế. Trường hợp biên chế của bộ phận chuyên môn không đủ để thành lập ban thì xem xét sáp nhập vào ban có nhiệm vụ tương đồng”.

b) Cấp huyện: Khoản 5, Điều 2 Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện quy định: “Không thành lập các đầu mối trực thuộc cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện. Ban Thường trực, Ban Thường vụ của các tổ chức này lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức cơ quan”.

Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện sẽ thực hiện theo mô hình bộ máy mới.

4. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam - Những chặng đường vẻ vang dưới lá cờ của Đảng

4.1. Sự ra đời của các tổ chức phụ nữ trong thời kỳ đấu tranh giành độc lập

- **Giai đoạn 1925 - 1929:** Cả nước có nhiều nhóm phụ nữ được tổ chức với nhiều hình thức hoạt động phong phú: ở Bắc Ninh có nhóm hơn 30 chị em tổ học nghề dệt ten; ở Vinh (Nghệ An) có tổ Sinh hội đỏ và thành lập tổ Phụ nữ Giải phóng; ở Triệu Phong, Quảng Trị có tổ chức cửa hàng Hưng Nghiệp Hội Xã; ở Huế có nhóm Sinh hội đỏ ở trường Nữ học Đồng Khánh. Các tổ nhóm này vừa tham gia sinh hoạt vừa âm thầm tuyên truyền hoạt động cách mạng.

- **Năm 1930:** Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản từ ngày 06/01/1930 - 08/02/1930, bên cạnh Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình điều lệ tóm tắt của Đảng, Hội nghị còn quyết định thành lập các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo, trong đó có Hội Phụ nữ Giải phóng.

Sau khi thành lập Đảng, từ ngày 14/10/1930 đến ngày 31/10/1930, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất, bên cạnh việc thảo luận Luận cương chính trị của Đảng, Hội nghị đã thông qua Nghị quyết về Phụ nữ vận động, trong đó đề ra nhiệm vụ phải tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ như “phụ nữ hiệp hội”. Đồng thời Trung ương Đảng đã đề ra Điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội. Với tính chất quan trọng như vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất tháng 10/1930 đã đánh dấu quá trình hình thành tổ chức Hội làm nòng cốt của phong trào phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng.

• **Giai đoạn 1930 - 1936:** Hoạt động của phong trào phụ nữ thời kỳ này có nhiều phương thức tổ chức thích hợp với chủ trương hoạt động bí mật của Đảng như Hội cấy, Hội gặt, Hội tương tế... Hình thức hoạt động này đã tập hợp được số đông phụ nữ tham gia và góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh chống lại sự áp bức đối với phụ nữ. Tổ chức “Phụ nữ Giải phóng” được hình thành năm 1930 - 1931 đã thu hút đông đảo phụ nữ tham gia vào cao trào đấu tranh cách mạng (điển hình là Xô viết Nghệ Tĩnh). Tổ chức đã tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế, đòi cải thiện đời sống, chống áp bức của đế quốc phong kiến.

• **Giai đoạn 1936 - 1939:** Trước yêu cầu của cách mạng, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 8/1937 về công tác vận động phụ nữ đặt ra nhiệm vụ chống phát xít, chống chiến tranh bằng hình thức công khai, hợp pháp. Vì vậy, tổ chức cách mạng của phụ nữ được đổi thành Hội phụ nữ Dân chủ. Hội đã tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng về giải phóng phụ nữ, nam nữ bình đẳng và tổ chức các hoạt động gắn với tính chất ngành nghề của phụ nữ để đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi quyền lợi cho phụ nữ như: Hội Ái hữu, Hội Truyền bá quốc ngữ.

• **Giai đoạn 1939 - 1941:** Chiến tranh Thế giới thứ hai bùng nổ, Đảng chủ trương: “Vận động phụ nữ tổ chức các hội phụ nữ phản chiến, các hội cứu tế, bảo an... để giúp đỡ nhau, chống đế quốc chiến tranh, đòi hòa bình”. Để phù hợp với tình hình, Hội lấy tên là Hội Phụ nữ Phản đế. Hội đã vận động chị em tham gia mít tinh, biểu tình, lập các hội cứu tế, bảo an, tham gia chống bắt lính với khẩu hiệu chống đế quốc chiến tranh, đòi hòa bình, đòi bồi thường chiến tranh. Phụ nữ thoát ly gia đình, tham gia hoạt động cách mạng ngày càng đông đảo, góp phần xây dựng lực lượng chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn, các tầng lớp phụ nữ được tập hợp trong tổ chức “Hội Phụ nữ phản đế”, thành viên của Mặt trận Nhân dân Phản đế Đông Dương (năm 1939), và “Đoàn Phụ nữ Cứu quốc”, thành viên của Mặt trận Việt Minh (năm 1941) để tuyên truyền, phổ



biến chủ trương của Đảng, tập hợp và xây lực lượng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

• **Giai đoạn 1941 - 1945:** Đoàn Phụ nữ Cứu quốc được thành lập ngày 16/6/1941. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn Phụ nữ cứu quốc đã vận động các tầng lớp phụ nữ gia nhập Mặt trận Việt Minh, gia nhập các đoàn thể cứu quốc đánh Pháp, đuổi Nhật, xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Phụ nữ là lực lượng hùng hậu, đóng góp lớn vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945. Để gấp rút chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền, phụ nữ đã tích cực tham gia các phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật, phá kho thóc giải quyết nạn đói... Các tổ chức phụ nữ vận động hội viên bí mật xây dựng và bảo vệ cơ sở cách mạng. Nhờ vậy, phong trào phụ nữ ngày càng lớn mạnh, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945.

4.2. Hội LHPN Việt Nam được thành lập, tập hợp phụ nữ thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, thống nhất và bảo vệ đất nước

• **Giai đoạn 1946 - 1954, đấu tranh chống thực dân Pháp:**

Ngày 03/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội LHPN Việt Nam. Hội chính thức được thành lập gồm nhiều đoàn thể phụ nữ trong đó Đoàn Phụ nữ Cứu quốc là tổ chức nòng cốt, hoạt động trong khuôn khổ là một tổ chức thành viên của Hội LHPN Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội LHPN Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Tên gọi Hội LHPN Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay.

Từ ngày 18/4/1950 đến ngày 29/4/1950: Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ I được diễn ra tại Đại Từ, Thái Nguyên (Chiến khu Việt Bắc). Đoàn Phụ nữ Cứu quốc hợp nhất với Hội LHPN Việt Nam thành một tổ chức Hội thống nhất lấy tên là Hội LHPN Việt Nam.

Giai đoạn này, Hội LHPN Việt Nam đã vận động các tầng lớp phụ nữ thực hiện phong trào: Phụ nữ học cày bừa, tăng gia sản xuất đảm bảo cho bộ đội “ăn no đánh thắng”, mua công phiếu kháng chiến, phong trào Đời sống mới, Hội mẹ chiến sĩ... được tổ chức ở khắp nơi. Trong 18 chiến dịch lớn của cả nước, phụ nữ đã đóng góp 9.578.000 ngày công... Hoạt động của Hội đã góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

• **Giai đoạn 1954 - 1975: Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc**

Theo quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương, Việt Nam bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã

hội, miền Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống Mỹ - Ngụy. Trước tình hình đó, tháng 3/1961, Hội LHPN Giải phóng miền Nam Việt Nam được thành lập với vai trò tập hợp phụ nữ miền Nam Việt Nam đoàn kết trên mặt trận giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Tổ chức Hội hai miền Nam, Bắc thực hiện những nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với từng miền, đồng thời cùng hướng tới mục tiêu chung là đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng phụ nữ, đánh đuổi đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước. Đồng thời, tổ chức Hội hai miền phát động phong trào riêng, có tác động lan tỏa và sâu rộng trong các tầng lớp phụ nữ.

Tháng 3/1961, Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III họp tại Hà Nội đã phát động phong trào thi đua “5 tốt” với các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt; chấp hành chính sách tốt; tham gia quản lý tốt; học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật tốt; xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt. Đến tháng 3/1965, Trung ương Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào “Ba đảm đang” với các nội dung: Đảm đang sản xuất và công tác; đảm đang gia đình; đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Phong trào Ba đảm đang là bước phát triển mới của phong trào 5 tốt, trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Hội LHPN Việt Nam giai đoạn 1965-1975, là một trong những phong trào thi đua có quy mô lớn nhất trong lịch sử Việt Nam thời kỳ này, trở thành hoạt động nổi bật, tiêu biểu trong lịch sử tổ chức, hoạt động của Hội LHPN Việt Nam và là bộ phận khăng khít của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đại hội lần thứ I Hội LHPN Giải phóng miền Nam Việt Nam (3/1965) đã phát động phong trào thi đua “5 tốt” với nội dung: Đoàn kết đấu tranh chính trị, võ trang, binh vận tốt; lao động sản xuất, tiết kiệm tốt; chăm sóc, nuôi dưỡng thương bệnh binh tốt; học tập văn hóa, chính trị, chuyên môn tốt; rèn luyện tư cách đạo đức tốt. Phụ nữ miền Nam đã anh dũng thi đua giết giặc, trong gian nan vẫn một lòng trung kiên, bất khuất. Với phong trào “5 tốt”, hàng triệu hội viên phụ nữ giải phóng được bồi luyện trong phong trào đấu tranh với 3 mũi giáp công linh hoạt, được tổ chức chặt chẽ ở ba vùng chiến lược (nông thôn, đô thị, miền núi). Trên khắp miền Nam, phụ nữ giải phóng luôn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong phong trào đấu tranh chính trị trực diện, hình thành nên một “Đội quân tóc dài” hùng hậu, nổi tiếng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

4.3. Hội LHPN Việt Nam phát triển và hội nhập

Sau chiến thắng mùa xuân năm 1975, thực hiện Nghị quyết của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thống nhất các đoàn thể nhân dân, từ ngày 10/6/1976



đến ngày 12/6/1976, Hội nghị Thống nhất Hội LHPN toàn quốc được tổ chức. Hội nghị đã nhất trí quyết nghị: Thống nhất sự chỉ đạo hoạt động của Hội LHPN cả nước trong một tổ chức là Hội LHPN Việt Nam. Hội nghị cũng quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Đến năm 2010, tại Thông báo số 382-TB/TW ngày 15/10/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban Bí thư đồng ý lấy ngày 20/10 hằng năm là Ngày Phụ nữ Việt Nam.

Hội LHPN Việt Nam lớn mạnh không ngừng, là tổ chức chính trị - xã hội nông cốt, đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Với chức năng đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, Hội đã có những đề xuất tham mưu chính sách, phát động nhiều phong trào góp phần quan trọng vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và xây dựng đất nước. Hội đã có những bước đi lịch sử tạo lập vị thế bình đẳng cho phụ nữ Việt Nam với sự ra đời của Luật Bình đẳng giới, thực hiện chính sách thai sản cho phụ nữ và đề xuất thay đổi độ tuổi nghỉ hưu đối với lao động nữ...

Đến nay, Hội là thành viên của Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ Quốc tế, Liên đoàn các tổ chức Phụ nữ ASEAN, thiết lập quan hệ với khoảng 300 tổ chức đối tác tại hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ. Hầu hết các đối tác chính của Hội đều quan tâm ưu tiên hoạt động về vấn đề phát triển phụ nữ, bình đẳng giới và phát triển bền vững. Hội đặc biệt quan tâm thúc đẩy hợp tác với đối tác thuộc các nước láng giềng, bạn bè truyền thống, các nước đối tác chiến lược và các nước có kinh nghiệm về phát triển, bình đẳng giới. Thông qua đó, vị thế của tổ chức Hội trong hoạt động đối ngoại nhân dân được củng cố, tăng cường.

4.4. Hội LHPN Việt Nam chủ động, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Bước sang năm 2025, Hội LHPN Việt Nam tiến hành đổi mới toàn diện về tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động theo tinh thần tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng tốc, bứt phá thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027, góp phần cùng cả nước bước vào “Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” theo lời hiệu triệu của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm.

Các cấp Hội các cấp từ Trung ương đến cơ sở cùng với hội viên, phụ nữ cả nước phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, chủ động, tích cực nghiên cứu và cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Hội, quyết tâm triển khai, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, góp phần hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022-2027.

Có thể nói những năm qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, Hội LHPN Việt Nam đã vượt qua bao khó khăn, từng bước trưởng thành, thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Thông qua các phong trào, hoạt động của mình, Hội LHPN Việt Nam đã để lại nhiều dấu ấn quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và sự nghiệp bình đẳng giới, Hội LHPN Việt Nam sẽ tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang, viết tiếp những trang sử hào hùng của các thế hệ cán bộ, hội viên, phụ nữ.

4.5. Giải thưởng, huân chương cao quý Hội Liên hiệp Phụ nữ đã được nhận thời gian qua

Năm	Hình thức khen thưởng
1963	Huân chương Độc lập hạng Nhì
1974	Huân chương Hồ Chí Minh hạng Nhất
1980	Huân chương Hồ Chí Minh hạng Nhất
1980	Huân chương Thành đồng hạng Nhất
1985	Huân chương Sao vàng (lần thứ nhất)
1997	Huân chương Độc lập hạng Ba
1999	Huân chương Lao động hạng Nhất
2000	Huân chương Độc lập hạng Nhất
2005	Huân chương Lao động hạng Ba
2005	Huân chương Lao động hạng Nhất



Năm	Hình thức khen thưởng
2006	Huân chương Độc lập hạng Nhất
2010	Huân chương Sao vàng (lần thứ hai)
2015	Huân chương Độc lập hạng Nhất
2020	Huân chương Lao động hạng Nhất

5. Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các tổ chức tiền thân qua các thời kỳ



Bà Hoàng Ngân (Phạm Thị Vân)
(1921-1949)

Bí thư Đoàn Phụ nữ Cứu quốc từ 10/1947-7/1949



Bà Hoàng Thị Ái
(1900 - 2004)

Bí thư Đoàn Phụ nữ Cứu quốc từ 7/1949-3/1950



Bà Lê Thị Xuyên
(1909 - 1996)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa I

- Nhiệm kỳ: 1950-1956 (từ tháng 4/1950-4/1956)



Bà Nguyễn Thị Thập
(1908 - 1996)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa II, III

- Nhiệm kỳ: 1956-1961 (từ tháng 5/1956);
1961-1974 (đến 2/1974)



Bà Nguyễn Thị Tú
(1923 - 1967)

Hội trưởng Hội LHPN Giải phóng miền Nam Việt Nam
từ 1961-1965.



Bà Nguyễn Thị Định

(1920 - 1992)

- Hội trưởng Hội LHPN Giải phóng miền Nam Việt Nam từ 1965-1976

- Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa V, VI; Nhiệm kỳ: 1982-1987 (từ tháng 5/1982); 1987-1992 (đến tháng 4/1992)



Bà Hà Thị Quế

(1921 - 2012)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa IV

- Nhiệm kỳ: 1974-1982 (từ 3/1974 đến 4/1982)



Bà Trương Mỹ Hoa

(1945)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa VII, VIII

- Nhiệm kỳ: 1992-1997 (từ tháng 5/1992); 1997-2002 (đến tháng 2/1998)



Bà Hà Thị Khiết
(1950)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa VIII, IX

- Nhiệm kỳ: 1997-2022 (từ tháng 2/1998), 2002-2007
(đến tháng 10/2007)



Nguyễn Thị Thanh Hòa
(1954)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa X, XI

- Nhiệm kỳ: 2007-2012 (từ tháng 10/2007);
2012-2017 (đến 8/4/2016)



Bà Nguyễn Thị Thu Hà
(1970)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XI, XII

- Nhiệm kỳ: 2012-2017 (từ 8/4/2016);
2017-2022 (đến 4/2020);



Bà Hà Thị Nga
(1969)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XII, XIII

- Nhiệm kỳ: 2017-2022 (từ tháng 5/2020);
2022-2027 (đến tháng 11/2024)



Bà Nguyễn Thị Tuyến
(1971)

Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XIII

- Nhiệm kỳ: 2022-2027 (từ tháng 11/2024 đến nay)

Phần
2

**BẢN SẮC VĂN HÓA TỔ CHỨC
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**





Bản sắc văn hóa của Hội LHPN Việt Nam là các yếu tố cốt lõi định hình đặc trưng và giá trị riêng, định hướng có tính nguyên tắc cho hoạt động và sự phát triển của tổ chức Hội LHPN Việt Nam, bao gồm: **Tầm nhìn, Sứ mệnh và Giá trị cốt lõi**. **Tầm nhìn** là mục tiêu cuối cùng mà Hội LHPN Việt Nam mong muốn đạt được trong tương lai; **Sứ mệnh** là xác định nhiệm vụ, trách nhiệm chính của Hội sẽ phải thực hiện để đạt được tầm nhìn đề ra; **Giá trị cốt lõi** là những nguyên tắc đạo đức, niềm tin và chuẩn mực hành vi tạo nên bản sắc của Hội sẽ định hướng cho Hội các hoạt động, ra quyết định, giải quyết vấn đề và cách ứng xử với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Cụ thể:

1. Tầm nhìn

Là tổ chức tiên phong hành động vì bình đẳng và phát triển của phụ nữ.

2. Sứ mệnh

Đoàn kết, tập hợp các tầng lớp phụ nữ Việt Nam vì hạnh phúc của phụ nữ và sự thịnh vượng của đất nước.

3. Giá trị cốt lõi của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam



4. Biểu trưng (Logo) Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam



Biểu trưng với hình tượng chim bồ câu trắng ngậm cành nguyệt quế đang tung cánh bên hình đất nước Việt Nam trên nền quả địa cầu thể hiện khát vọng tự do, yêu chuộng hòa bình, vẻ đẹp dịu dàng, duyên dáng nhưng mạnh mẽ, đầy bản lĩnh, kiên cường của người phụ nữ Việt Nam, đồng thời thể hiện sự gắn bó giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, phụ nữ Việt Nam với phụ nữ quốc tế và mơ ước về một thế giới hòa bình.

Biểu trưng được họa sĩ Lê Nguyên Lợi vẽ vào năm 1952, giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đang trong thời kỳ quyết liệt, đấu tranh cho mục đích cuối cùng là hòa bình, độc lập, tự do cho dân tộc. Trong quá trình sử dụng, Hội LHPN Việt Nam đã đề nghị họa sĩ Quách Công Tàn tinh chỉnh tác phẩm và ban hành mẫu Biểu trưng Hội LHPN Việt Nam để thống nhất sử dụng.

Biểu trưng của Hội¹ đã được sử dụng xuyên suốt trong các kỳ Đại hội, trên nhiều ấn phẩm của Hội. Logo Hội LHPN Việt Nam đã được Cục Bản quyền tác giả - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp Giấy chứng nhận quyền tác giả số 3664/2024/QTG ngày 15/5/2024.

¹ Thông số kỹ thuật của Biểu trưng tham khảo Quy chế Quản lý và sử dụng Biểu trưng (logo) của Hội LHPN Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 4147/QĐ-ĐCT ngày 12/7/2024 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam.



5. Bộ nhận diện dành cho cán bộ Hội

Đến năm 2025, Hội LHPN Việt Nam chưa có đồng phục cho cán bộ, hội viên thống nhất trong toàn quốc. Trung ương Hội LHPN Việt Nam khuyến khích các cấp Hội sử dụng biểu trưng của Hội để in hoặc thêu trên áo, khăn quàng hoặc các phụ kiện đi kèm nhằm tăng cường sự nhận diện về tổ chức Hội khi tổ chức hoặc tham gia các hoạt động.

Trung ương Hội LHPN Việt Nam đã thiết kế bộ nhận diện của Hội bao gồm áo, túi, sổ, bút, trên cơ sở đó, các cấp Hội đã chủ động trang bị áo phông, áo gió, áo sơ mi và các trang thiết bị, vật phẩm khác theo bộ nhận diện của Hội.

Phần
3

**THỰC THI VĂN HÓA TỔ CHỨC
HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**





I. ĐỐI VỚI CÁN BỘ HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ CÁC CẤP

1. Xây dựng văn hóa giao tiếp, hội họp

- Văn hóa giao tiếp: *TÔN TRỌNG - CHÂN THÀNH - HỢP TÁC*

+ Tôn trọng: Sử dụng ngôn từ lịch sự, nhẹ nhàng và chuyên nghiệp khi giao tiếp; lắng nghe một cách chú tâm, không ngắt lời; tôn trọng sự khác biệt; giữ lời hứa, tôn trọng quyền riêng tư; thể hiện sự biết ơn và công nhận sự đóng góp của người khác;

+ Chân thành: Giao tiếp một cách thẳng thắn, thể hiện cảm xúc một cách chân thật; chấp nhận lỗi lầm và sẵn sàng xin lỗi; không “nói sau lưng” hay chia rẽ người khác;

+ Hợp tác: Cùng nhau làm việc để đạt được mục tiêu chung, chia sẻ thông tin và ý tưởng một cách cởi mở; tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người khác, chia sẻ, sẵn sàng hỗ trợ và giúp đỡ nhau trong công việc; giải quyết xung đột một cách hài hòa và trên tinh thần xây dựng, tôn vinh; công nhận sự đóng góp của mọi người, chủ động và linh hoạt trong các tình huống.

- Văn hóa hội họp: *NGHIÊM TÚC - KHOA HỌC - DÂN CHỦ*

+ Nghiêm túc: Rèn luyện thái độ đúng mực, tác phong nhanh; đúng giờ và tôn trọng thời gian của người khác; chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi tham gia họp, tập trung vào nội dung và mục tiêu của cuộc họp; lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác, giữ tinh thần hợp tác và xây dựng; tuân thủ nội quy và quy định của cuộc họp, ghi chép lại các nội dung quan trọng;

+ Khoa học: Lập kế hoạch cuộc họp một cách có hệ thống, sử dụng dữ liệu và thông tin để hỗ trợ thảo luận; quản lý thời gian hiệu quả, áp dụng các công cụ công nghệ hỗ trợ hội họp, đánh giá và cải tiến quy trình hội họp; khuyến khích tư duy phản biện và sáng tạo, đảm bảo tính minh bạch, khách quan;

+ Dân chủ: Khuyến khích sự tham gia của mọi thành viên, tạo môi trường thảo luận cởi mở và bình đẳng; cân nhắc và đánh giá mọi ý kiến một cách công bằng, quy trình ra quyết định dựa trên sự đồng thuận; khuyến khích phản hồi sau cuộc họp.

2. Xây dựng môi trường làm việc

THÂN THIỆN - ĐOÀN KẾT - NHÂN VĂN - KHÁT VỌNG - PHÁT TRIỂN

- Thân thiện: Môi trường làm việc không chỉ là nơi làm việc mà còn là nơi cán bộ, công chức, người lao động cảm thấy vui vẻ, được tôn trọng và có động lực phát triển. Lãnh đạo luôn là người truyền cảm hứng, khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới; tạo cơ hội cho cán bộ học hỏi, phát triển bản thân, hỗ trợ cán bộ giải quyết vấn đề và định hướng đạt mục tiêu;

- Đoàn kết: Tập thể cơ quan, từng ban, đơn vị phải gắn kết cùng nhau, tạo nên sức mạnh, hướng tới thành công chung của cơ quan, tổ chức; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hỗ trợ hợp tác cùng giải quyết công việc đạt hiệu quả cao nhất;

- Nhân văn: Mỗi người hành động vì mọi người, vì những điều tốt đẹp hơn cho đồng nghiệp, cán bộ, hội viên, phụ nữ, cho tổ chức và cộng đồng;

- Khát vọng: Tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động có khát vọng vươn lên, khát vọng cống hiến vì sự tiến bộ của phụ nữ và sự phát triển bền vững của đất nước;

- Phát triển: Toàn thể cơ quan đồng sức, đồng lòng hướng đến mục tiêu phát triển tổ chức Hội. Phát triển không chỉ dừng lại ở sự lớn mạnh của tổ chức mà còn là sự nâng cao vị thế của tổ chức Hội, chất lượng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, văn hóa tổ chức và năng lực thích ứng trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình.

3. Rèn luyện phong cách cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

TRÁCH NHIỆM - TẬN TÂM - CHUYÊN NGHIỆP - SÁNG TẠO - HIỆU QUẢ

- Trách nhiệm: Luôn nhận trách nhiệm cá nhân và tập thể trong công việc, không đổ lỗi cho người khác. Khi xảy ra vấn đề, tập trung vào việc giải quyết thay vì tranh luận lỗi sai;

- Tận tâm: Đặt sự tận tụy và tâm huyết vào từng hành động, vì lợi ích của tập



thể, tổ chức và cộng đồng, phụ nữ; thấu hiểu, đồng cảm, cùng chia sẻ với cán bộ, hội viên, phụ nữ;

- Chuyên nghiệp: Nghiêm túc, đúng mực trong mọi tình huống, có kiến thức chuyên môn vững vàng và luôn nỗ lực cập nhật những kỹ năng, kiến thức mới để nâng cao hiệu quả công việc, đúng giờ và kỷ luật trong công việc, làm việc có kế hoạch; luôn cải tiến, đổi mới và học hỏi lẫn nhau; Hoạt động chuyên nghiệp trong bối cảnh hội nhập vì sự phát triển toàn diện của phụ nữ và sự thịnh vượng của đất nước;

- Sáng tạo: Luôn khám phá ý tưởng mới, tạo ra giải pháp độc đáo, được áp dụng; tư duy đột phá và linh hoạt trong giải quyết vấn đề; đề xuất và thực hiện những cải tiến để nâng cao hiệu quả công việc, khuyến khích đổi mới trong môi trường làm việc để tiến bộ, phát triển;

- Hiệu quả: Hoàn thành công việc đúng thời hạn và đạt chất lượng cao, đạt mục tiêu đề ra; khuyến khích ứng dụng công nghệ, đặc biệt trong thời kỳ chuyển đổi số để tối ưu hóa quy trình làm việc và tiết kiệm nguồn lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc; làm việc có kế hoạch và mục tiêu rõ ràng; kết quả làm việc đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của cơ quan, tổ chức.

4. Tích cực, tiên phong, gương mẫu rèn luyện các tiêu chí của phong trào thi đua "Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới"

II. ĐỐI VỚI HỘI VIÊN HỘI LHPN VIỆT NAM

Rèn luyện các tiêu chí của phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới”: *CÓ TRI THỨC - CÓ ĐẠO ĐỨC - CÓ SỨC KHỎE - CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN, GIA ĐÌNH, XÃ HỘI VÀ ĐẤT NƯỚC*

1. Có tri thức: Có trình độ học vấn, trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc; có hiểu biết cơ bản về đời sống xã hội. Chủ động, tích cực học tập nâng cao kiến thức và kỹ năng cho bản thân và lan tỏa tinh thần học tập đến những người xung quanh. Có khả năng áp dụng kiến thức mới, cải tiến hoặc ứng dụng khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc và thực tiễn cuộc sống góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, sản xuất, kinh doanh và công tác.

2. Có đạo đức: Thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của công dân; rèn luyện các phẩm chất đạo đức “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; có ý thức giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và phụ nữ Việt Nam; giữ gìn uy tín cá nhân, là tấm gương tốt trong gia đình và cộng đồng về rèn luyện đạo đức; ứng xử có văn hóa, phù hợp với các quy tắc đạo đức, quy ước, quy định của cộng đồng, địa phương, đơn vị, tổ chức.

3. Có sức khỏe: Tích cực rèn luyện để có sức khỏe tốt cả về thể chất và tinh thần; suy nghĩ tích cực, có lối sống lành mạnh; tham gia và vận động những người xung quanh tham gia hoạt động thể dục thể thao, văn hóa - văn nghệ; có kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe cho bản thân và gia đình; khuyến khích tham gia Bảo hiểm y tế.

4. Có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và đất nước:

- Có trách nhiệm với bản thân: Tự trọng, tự tin, biết yêu thương, chăm sóc, bảo vệ bản thân; có ý chí, nghị lực vươn lên phát triển mọi mặt.

- Có trách nhiệm với gia đình: Biết tổ chức, sắp xếp cuộc sống gia đình khoa học; tạo môi trường gia đình bình đẳng, hòa thuận, các thành viên trong gia đình tôn trọng, trách nhiệm, yêu thương, gắn bó, quan tâm giúp đỡ nhau trong cuộc sống; xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.



- Có trách nhiệm với xã hội và đất nước: Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật; tham gia có trách nhiệm các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng cộng đồng dân cư và tập thể nơi làm việc văn minh, phát triển; tham gia phòng, chống tham nhũng, đấu tranh, ngăn chặn những hành vi tiêu cực trong xã hội; có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ những người xung quanh.

//

***Cán bộ, hội viên phát huy giá trị văn hóa
và uy tín của tổ chức Hội.***

***Cùng nhau củng cố, giữ gìn và nâng tầm
giá trị văn hóa của tổ chức là quyền và trách nhiệm
của mỗi cán bộ, hội viên.***

//

